**HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

**Tiết 49, 50 - BÀI 18: THỰC HÀNH QUAN SÁT TẾ BÀO SINH VẬT**

**1. Phiếu hướng dẫn học sinh tự học**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **GHI CHÚ** |
| **Hoạt động 1**: ***Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.*** | -Học sinh đọc sách giáo khoa trang 90, 91 nêu các bước quan sát tế bào: trứng cá, biểu bì vảy hành, biểu bì da ếch  - Chuẩn bị mỗi HS một mẫu báo cáo |
| **Hoạt động 2**: ***Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.*** | **\*\* Bài tập:**  HS nộp bài báo cáo đã làm xong lên trang lớp học kết nối |

**1. Các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.**

Họ tên học sinh: ………………….. Lớp:………………

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Môn học** | **Nội dung học tập** | **Câu hỏi của học sinh** |
| KHTN 6 |  | 1. 2. 3. |

**Bài HS ghi vở:**

**BÀI 18: THỰC HÀNH QUAN SÁT TẾ BÀO SINH VẬT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BÁO CÁO: KẾT QUẢ QUAN SÁT TẾ BÀO SINH VẬT**  Thứ : ……ngày : ……….tháng ……….năm 2021 | | |
| Họ và tên : …………….. ………………………………….Lớp : ……….. | | |
| **Nội dung** | **Hình vẽ** | **Kết quả** |
| 1. Vẽ và chú thích tế bào trứng cá. Tại sao khi tách trứng cá chép cần nhẹ tay? |  | - Giải thích : khi tách trứng cá chép cần nhẹ tay vì nếu mạnh tay sẽ làm vỡ màng trứng, khó quan sát |
| 2. Vẽ và chú thích tế bào biểu bì vảy hành. Tại sao khi tách tế bào biểu bì vảy hành, phải lấy một lớp thật mỏng? |  | - Giải thích : khi tách tế bào biểu bì vảy hành, phải lấy một lớp thật mỏng vì biểu bì vảy hành gồm nhiều lớp tế bào xếp khít nhau, nếu không tách mỏng thì các lớp tế bào sẽ chồng lên nhau khó quan sát |
| 3. Vẽ và chú thích được tế bào biểu bì da ếch |  |  |

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

**MÔN: KHTN – TUẦN 13- Tiết 51**

**ÔN TẬP CHỦ ĐỀ 6**

1. **Phiếu hướng dẫn học sinh tự học**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **ÔN TẬP CHỦ ĐỀ 6** |
| **Hoạt động 1**: ***Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.*** | \* Ôn lại kiến thức chủ đề 6  -Tế bào là gì? Tế bào có kích thước và hình dạng như thế nào?  -Tế bào gồm những loại nào?  -Sự lớn lên và sinh sản của tế bào có ý nghĩa gì đối với sinh vật? |
| **Hoạt động 2**: ***Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.*** |  |

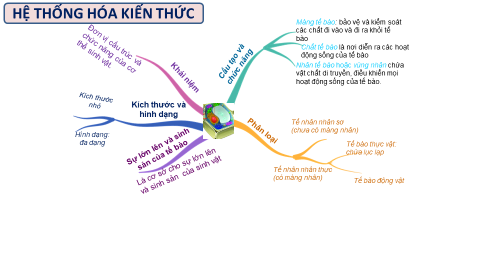
1. **Các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.**

Họ tên học sinh: ………………….. Lớp:………………

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Môn học** | **Nội dung học tập** | **Câu hỏi của học sinh** |
| KHTN 6 | Mục 1: …. | 1. |

**NỘI DUNG BÀI GHI**

**ÔN TẬP CHỦ ĐỀ 6**



**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

**MÔN: KHTN – TUẦN 13 + 14**

**CHỦ ĐỀ 7: TỪ TẾ BÀO ĐẾN CƠ THỂ**

**BÀI 19: CƠ THỂ ĐƠN BÀO VÀ CƠ THỂ ĐA BÀO – Tiết 52 + 53**

1. **Phiếu hướng dẫn học sinh tự học**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **BÀI 19: CƠ THỂ ĐƠN BÀO VÀ CƠ THỂ ĐA BÀO** |
| **Hoạt động 1**: ***Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.*** | 1. **Cơ thể đơn bào**   Đọc MỤC 1/ trang 92 sách KHTN 6 trả lời câu hỏi:  - Quan sát H19.1a và H19.1b, hãy chỉ ra đặc điểm chung nhất của các cơ thể đơn bào là gì?  - Trong thực tế em có quan sát được trùng roi và vi khuẩn bằng mắt thường không? Tại sao?  - Hãy kể tên một số cơ thể đơn bào trong tự nhiên?   1. **Cơ thể đa bào**   Đọc MỤC 2/ trang 93 sách KHTN 6 trả lời câu hỏi:  - Em hãy nêu điểm khác biệt về số lượng tế bào giữa cơ thể sinh vật trong hình 19.1 và hình 19.2?  - Em hãy cho biết cơ thể đa bào là gì? |
| **Hoạt động 2**: ***Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.*** | **Bài tập:**  **1. Quan sát hình ảnh trùng roi và trả lời các câu hỏi.**  a) Thành phần cấu trúc x (có màu xanh) trong hình bên là gì?  A. Lục lạp. B. Nhân tế bào.  C. Không bào. D. Thức ăn.  b) Chức năng của thành phần cấu trúc x là gì?  A. Hô hấp. B. Chuyển động.  C. Sinh sản. D. Quang hợp.  **2. Vật sống nào sau đây không có cấu tạo cơ thể là đa bào?**  A. Hoa hồng. B. Hoa mai.  C. Hoa hướng dương. D. Tảo lục.  **3. Cơ thể đơn bào là cơ thể được cấu tạo từ**  A. hàng trăm tế bào. B. hàng nghìn tế bào.  C. một tế bào. D. một số tế bào.  **4.** **Cơ thể nào sau đây là đa bào?**  A. Tảo lục. B. Trùng biến hình.  C. Trùng giày. D. Con cua |

1. **Các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.**

Họ tên học sinh:………………………. Lớp:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Môn học** | **Nội dung học tập** | **Câu hỏi của học sinh** |
| KHTN 6 | Mục 1: …. | 1. |

**NỘI DUNG BÀI GHI**

**BÀI 19: CƠ THỂ ĐƠN BÀO VÀ CƠ THỂ ĐA BÀO**

1. **Cơ thể đơn bào**

- **Cơ thể đơn bào** là cơ thể được cấu tạo từ một tế bào. Tế bào đó thực hiện được các chức năng của một cơ thể sống

- Ví dụ: trùng roi, trùng giày, trùng biến hình, tảo lục, tảo silic, vi khuẩn Escherchia coli (E. coli), vi khuẩn lao,…

**2. Cơ thể đa bào**

**- Cơ thể đa bào** là cơ thể được cấu tạo từ nhiều tế bào, các tế bào khác nhau thực hiện các chức năng khác nhau trong cơ thể

**-** Cơ thể thực vật được cấu tạo từ các loại tế bào: tế bào biểu bì, tế bào mạch dẫn, tế bào lông hút…

**-** Cơ thể động vật được cấu tạo từ các loại tế bào như: tế bào cơ, tế bào thần kinh, tế bào biểu bì,…

**-** Ví dụ: Một số cơ thể đa bào: cây phượng, cây hoa hồng, con giun đất, con ếch đồng,…